

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP Y KHOA VTC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP Y KHOA VTC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VTC TECHNOLOGY AND MEDICAL SOLUTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VTC TAMS .,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108385958

**3. Ngày thành lập:** 02/08/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 18, Hẻm 2/16/30 phố Hoàng Liệt, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: [vtc.techso@gmail.com](mailto:vtc.techso@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                                                                                         | 3250        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế                                                                                                                  | 4649        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế                                                                                                        | 4659(Chính) |
| 4.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình                                                    | 4772        |
| 5.  | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật<br>Chi tiết:<br>- Kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế<br>- Phân loại trang thiết bị y tế                                                                       | 7120        |
| 6.  | Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật                                                                                                                                  | 7210        |
| 7.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>chi tiết: Tư vấn về khoa học kỹ thuật                                                                                    | 7490        |
| 8.  | Sửa chữa thiết bị khác<br>chi tiết: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa trang thiết bị khoa học kỹ thuật, dịch vụ thương mại, bảo hành, bảo trì sản phẩm; Sửa chữa, bảo hành, bảo trì trang thiết bị y tế   | 3319        |
| 9.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp<br>chi tiết: lắp đặt trang thiết bị y tế, hệ thống, khí y tế, khoa học kỹ thuật                                                                             | 3320        |
| 10. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế và phụ tùng, linh kiện, bộ phận thay thế phục vụ cho ngành y tế, bệnh viện, cơ sở y tế, phòng khám | 7730        |
| 11. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý                                                                                                                                                       | 4610        |
| 12. | Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá<br>Chi tiết: hoạt động của các bệnh viện                                                                                                                       | 8610        |
| 13. | Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa                                                                                                                                       | 8620        |
| 14. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                 | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

## 8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức         | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ THỊ HUỆ       | Thôn 4, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                              | Cổ phần phổ thông | 200.000    | 2.000.000.000         | 40,000    | 013353097                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 200.000    | 2.000.000.000         | 40,000    |                                                                                             |         |
| 2   | VŨ NGỌC NGÀ      | Số 107-E7, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 150.000    | 1.500.000.000         | 30,000    | 012253876                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 150.000    | 1.500.000.000         | 30,000    |                                                                                             |         |
| 3   | PHẠM THỊ THÙY LÊ | Số 503 ngõ 627 đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 150.000    | 1.500.000.000         | 30,000    | 013165567                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 150.000    | 1.500.000.000         | 30,000    |                                                                                             |         |

## 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

## 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ THỊ HUỆ

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 08/06/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013353097

Ngày cấp: 12/10/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 4, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 4, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội